

Bản án số: 57/2025/HS-ST
Ngày 24-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trung Linh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Thạch

2. Ông Bùi Quốc Thìn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Triều – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2025/TLST – HS ngày 24 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2025/QĐXXST – HS ngày 26 tháng 3 năm 2025 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 14/TB-TA ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị C**, sinh ngày 10-4-1968 tại tỉnh Quảng Ngãi. Nơi thường trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; căn cước công dân số: 051168011314 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ C3 cấp ngày 14-8-2021; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc B (chết) và bà Nguyễn Thị P; chồng là Võ C1; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1991 và nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-10-2024 đến ngày 15-11-2024 áp dụng biện pháp cho bảo lãnh, đến ngày 10-3-2025 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Võ C1, sinh năm 1966, nơi thường trú: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị C được Phòng tài chính kế hoạch huyện B cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Hộ kinh doanh cá thể, số: 34C8000143 ngày 26-4-2005; ngành nghề kinh doanh: Bán hàng tạp hoá, biển hiệu: CAM CAM; Địa điểm kinh doanh: Thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Quá trình kinh doanh, Nguyễn Thị C mở thêm đại lý Trường Sinh sát bên cạnh tạp hoá CAM CAM để thuận tiện cho việc dễ dàng hoá phục vụ buôn bán. Nguyễn Thị C là người trực tiếp quản lý và buôn bán tại cơ sở tạp hóa C4 và đại lý T.

Vào khoảng đầu tháng 10/2024, có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe ô tô tải không rõ biển số đến đại lý T chào bán hàng hoá là thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, gồm các nhãn hiệu JET, MOND, CAPRI. Sau khi được chào bán, Nguyễn Thị C đồng ý và đã mua các loại thuốc lá nêu trên để bán lại kiếm lời. Nguyễn Thị C mua thuốc lá của thanh niên trên 02 (hai) lần, lần thứ nhất 200 bao, lần thứ hai 4.180 bao với tổng số lượng 4.380 bao. Sau khi mua, Nguyễn Thị C lưu trữ tại nhà của Nguyễn Thị C ở thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi 4.160 gói và lưu trữ tại đại lý T gói với mục đích bán lại cho người có nhu cầu.

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 11-10-2024, Công an tỉnh Q phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thị C về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu tại đại lý T, thu giữ 220 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại JET, MOND, CAPRI. Trong quá trình làm việc với Cơ quan Công an, Nguyễn Thị C tự nguyện giao nộp 4.160 bao thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu JET, MOND, CAPRI được cất giấu tại nhà Nguyễn Thị C cách đại lý T khoảng 500m.

Sau khi thu giữ, Cơ quan điều tra đã thực hiện trích mẫu (trong đó trích 160 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET, 50 bao thuốc lá điều hiệu MOND SUPER SLIMS và 50 bao thuốc lá điều hiệu CAPRI SUPERSILMS) để trưng cầu giám định.

Theo Kết luận giám định số 2291/KL-KTHS ngày 14-10-2024, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định tất cả 260 bao thuốc lá mẫu gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm, không phải là thuốc lá điều được sản xuất tại Việt Nam (thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất).

Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 21-02-2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm e khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, xử phạt Nguyễn Thị C từ 1.000.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng.

- Về vật chứng:

+ Đối với 4380 bao thuốc lá điều nhập lậu. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trích 260 bao thuốc lá làm mẫu giám định và số mẫu trên đã giám định hết, số thuốc lá còn lại là 4.120 bao, trong đó gồm: 760 bao thuốc lá điều hiệu CAPRI SUPERSILMS MENTHOL, 500 bao thuốc lá điều hiệu MOND SUPER SLIMS và 2860 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET. 4.120 bao thuốc lá này là loại hàng cấm, nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 550.000.000 đồng bị cáo C tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn đề nghị tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về đối tượng, hành vi có liên quan:

+ Đối với người thanh niên bán thuốc lá điều cho Nguyễn Thị C. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định, khi mua thuốc lá C không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ xử lý.

+ Đối với ông Võ C1: Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định, ông C1 là chồng của bị cáo C sống chung nhà với bị cáo nhưng tất cả các hoạt động kinh doanh đều do bị cáo C thực hiện, ông C1 hoàn toàn không biết C mua bán thuốc lá lậu nên ông C1 không đồng phạm.

Ý kiến tranh luận của bị cáo: Bị cáo đã 57 tuổi và đang bị hội chứng ruột kích thích, viêm phù nề hang vị tá tràng, tràn dịch khớp gối đi lại khó khăn nên suốt ngày bị cáo chỉ bán quán tạp hóa, trước giờ bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật, lần này vì bị cáo nghe người thanh niên nói chào bán với giá thấp nên bị cáo mua, khi mua bị cáo không nghĩ hậu quả lớn như thế này, bị cáo đã bị tạm giam hơn 1 tháng, sức khỏe, tinh thần bị cáo giảm sút nghiêm trọng nên Công an đã đề nghị và được Viện kiểm sát huyện B cho gia đình bảo lãnh bị cáo về nhà, bị cáo thật sự rất ân hận, xin Hội đồng xét xử xem xét chiếu cố giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được ở nhà để tiếp tục theo dõi điều trị bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố đến tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ông Võ C1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, ông C1 đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt của ông C1 không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng đầu tháng 10/2024, bị cáo C mua tổng cộng 4380 bao thuốc lá điều nhập lậu của một thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch cất giữ tại quán tạp hóa và tại nhà thuộc thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi với mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời, tuy nhiên bị cáo chưa bán cho người khác thì bị Công an bắt quả tang thu giữ toàn bộ số thuốc lá điều nhập lậu bị cáo đã mua. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm e khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với loại hàng hoá bị nhà nước cấm sản xuất, mua bán, sử dụng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung tội phạm.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi cơ quan điều tra chỉ mới kiểm tra phát hiện 220 bao thuốc lá điều nhập lậu tại đại lý T thì bị cáo đã tự nguyện khai nhận và chỉ nơi cất giữ 4160 gói thuốc lá nhập lậu khác cách nơi cơ quan điều tra khám xét khoảng 500m nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Đồng thời sau khi mua thuốc lá nhập lậu bị cáo chưa bán thuốc lá ra thị trường cho người tiêu dùng sử dụng, đây là lần đầu bị cáo phạm tội, bị cáo đã lớn tuổi, đang bị hội chứng ruột kích thích, viêm phù nề hang vị tá tràng, tràn dịch khớp gối đi lại khó khăn, trong giai đoạn điều tra bị cáo bị tạm giam từ ngày 11-10-2024 đến ngày 15-11-2024 cũng đã có tác dụng răn đe bị cáo, tại phiên tòa bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo đã tự nguyện nộp tại cơ quan thi hành án 550.000.000 đồng, đồng thời bị cáo và chồng bị cáo là ông Võ C1 cung cấp một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và sổ tiết kiệm tại ngân hàng để chứng minh điều kiện kinh tế, do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về vật chứng:

[7.1] Đối với 4.380 bao thuốc lá điều nhập lậu cơ quan điều tra thu giữ. Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q đã trích 260 bao thuốc lá làm mẫu giám định và số mẫu trên đã giám định hết, số thuốc lá còn lại là 4.120 bao, trong đó gồm: 760 bao thuốc lá điều hiệu CAPRI SUPERSILMS, 500 bao thuốc lá điều hiệu MOND SUPER SLIMS và 2860

bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET. Xét 4.120 bao thuốc lá này là loại hàng cấm, nên tịch thu, tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 550.000.000 đồng bị cáo C tự nguyện nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội và áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo nên tiếp tục tạm giữ số tiền 550.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

[8] Về đối tượng, hành vi có liên quan:

[8.1] Đối với người thanh niên bán thuốc lá điều cho Nguyễn Thị C. Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định, khi mua thuốc lá C không biết nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ xử lý.

[8.2] Đối với ông Võ C1: Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát xác định, ông C1 là chồng của bị cáo C sống chung nhà với bị cáo nhưng tất cả các hoạt động kinh doanh đều do bị cáo C thực hiện, ông C1 hoàn toàn không biết C mua bán thuốc lá lậu nên ông C1 không đồng phạm.

[9] Xét ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn tại phiên tòa về điều luật áp dụng, tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử lý vật chứng của vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm e khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Điều 106; Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C số tiền 1.050.000.000 đồng (một tỷ không trăm năm mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy tổng cộng 4.120 (bốn nghìn một trăm hai mươi) bao thuốc lá điều còn lại sau giám định. Trong đó:

- 190 (một trăm chín mươi) bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, gồm: 110 bao thuốc lá điều nhãn hiệu CAPRI SUPERSLIMS MENTHOL; 70 bao thuốc lá nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS; 10 bao thuốc lá nhãn hiệu JET tất cả được niêm phong trong 01 thùng giấy carton, được dán giấy niêm phong có chữ ký họ và tên của ông Nguyễn Phi C2 và bà Nguyễn Thị C và một mẫu dấu của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường – Công an tỉnh Q.

- 3.930 (ba nghìn chín trăm ba mươi) bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, gồm: 2.850 bao thuốc lá điều nhãn hiệu JET; 650 bao thuốc lá điều nhãn hiệu CAPRI SUPER SLIMS MENTHOL; 430 bao thuốc lá nhãn hiệu MOND SUPER SLIMS tất cả được niêm phong trong 05 thùng giấy carton, có chữ ký họ và tên của ông Nguyễn Phi C2 và bà Nguyễn Thị C và một mẫu dấu của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường – Công an tỉnh Q.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 550.000.000 đồng (năm trăm năm mươi triệu đồng) bị cáo Nguyễn Thị C đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0003828 ngày 04-4-2025 và số 0003835 ngày 15-4-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi (Phòng 7);
- Công an tỉnh Quảng Ngãi (PC02, PV06);
- VKSND, CCTHADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã B (thay thông báo);
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trung Linh

